

Số: 77/2026/QĐST-HNGĐ

Tân Khai, ngày 04 tháng 02 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 131/2026/TLST/HNGĐ ngày 27 tháng 01 năm 2026 giữa:
- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị T, sinh ngày 30/5/1965.
- Bị đơn: Ông Kiều Văn T, sinh ngày 07/02/1961.
Cùng địa chỉ: Tổ 12, ấp S, xã T, tỉnh Đồng Nai.
- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.
- Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị T, sinh ngày 30/5/1965 và ông Kiều Văn T, sinh ngày 07/02/1961.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị T, sinh ngày 30/5/1965 và ông Kiều Văn T, sinh ngày 07/02/1961 thuận tình ly hôn.
 - Quan hệ con chung: Con chung Kiều Thị Xuân Á, sinh ngày 09 tháng 02 năm 1992 và Kiều Xuân P, sinh ngày 07 tháng 8 năm 1997, các con chung trưởng thành trên 18 tuổi nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.
 - Về cấp dưỡng nuôi con chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.
 - Tài sản chung, nợ chung: Vợ chồng tự thoả thuận không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Án phí: Các đương sự có đơn xin miễn, giảm tiền tạm ứng án phí tòa án. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án nên bà Nguyễn Thị T và ông Kiều Văn T được miễn tiền án phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai; (1)
- VKSND khu vực 10 – Đồng Nai; (1)
- THADS tỉnh Đồng Nai; (1)
- Phòng THADS khu vực 10 – Đồng Nai; (1)
- Đương sự; (2)
- UBND xã nơi cấp giấy chứng nhận kết hôn; (1)
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Huỳnh Hoàng Lực